TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 25-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuyển.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Tiến Nam.
Ông Nguyễn Lương Đức.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991; Nơi sinh: Tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 1, khu dân cư D, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K; Con bà: Phạm Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. (Theo danh chỉ bản số 03 lập ngày 25/12/2020 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty D; Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Việt H3 – Giám đốc Công ty D. Người đại diện theo ủy quyền của ông Cao Việt H3 là ông Lâm Văn T2 – Phó Giám đốc Công ty D. Ông T2 (có mặt).

- Người bị hại: Cháu Phan Thị Thanh H, sinh năm 2003 – Đã chết và cháu Phan Tuấn H1, sinh năm 2014 – Đã chết; Đại diện theo pháp luật của cháu H và cháu H1 là: Ông Phan Trung T1**,** sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1979; Đều cư trú tại: Thôn Quán, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của ông T1 bà H2 là ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1981; Trú

tại: Thôn Ứ, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội. Ông T1, ông V, bà H2 (xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1963: Trú tại: Xóm 1, khu dân cư D, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Bà N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC số: 310161000712 do Sở giao thông vận TP Hải Phòng cấp ngày 07/01/2016, có thời hạn đến ngày 07/01/2021. Ngày 01/11/2020, Nguyễn Văn T ký Hợp đồng lao động với Công ty D, có địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng ký với thời hạn dưới 1 năm (từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/12/2020). Theo đó, T sẽ lái xe ô tô đầu kéo biển số: 15C- 219.25 kéo theo Rơ móoc biển số 15R - 078.13 để chở hàng hoá.

Khoảng 3 giờ ngày 10/12/2020, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-219.25 kéo theo Rơ-móoc biển số 15R - 078.13 chở hàng đi từ cảng V, TP Hải Phòng đến giao hàng cho anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1980, địa chỉ thôn C, xã C, huyện P, TP Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày sau khi giao hàng xong, T điều khiển xe đi từ xưởng nhà anh Nam hướng vào UBND xã C, huyện P, TP Hà Nội để quay đầu xe ô tô đi về Hải Phòng. Khi đi gần đến cổng UBND xã C, T quan sát phía trước thấy không có chỗ để quay đầu xe ô tô được và lúc này có chiếc xe ô tô biển số: 89K- 3250 đi ngược chiều. T dừng xe lại để cho xe ô tô biển số: 89K- 3250 đi qua, thì có xe máy điện màu đen biển số 29MĐ - 006.38 do cháu Phan Thị Thanh H điều khiển hướng Đê Sông N - UBND xã C chở phía sau em trai là cháu Phan Tuấn H1. Cháu H dừng đỗ xe đứng ở phía sau đuôi xe ô tô 15C- 219.25 kéo theo Rơ móoc biển số 15R - 078.13 bên phải, T có quan sát nhìn gương chiếu hậu hai bên nhưng không thấy có người và phương tiện nên đã điều khiển xe ô tô đi lùi theo hướng UBND xã C- đi ra bờ Đê Sông N. Khi T điều khiển xe ô tô đi lùi được khoảng 4m, thì T nghe thấy tiếng kịch một cái ở phía đuôi xe rơ móoc, T cảm giác thấy phần bên phải bánh xe rơ móoc bị kênh lên. T quan sát gương chiếu hậu bên trái thấy có người phụ nữ ra tín hiệu chỉ tay về đuôi xe phía sau. T liền xuống xe và đi về đuôi xe thì nhìn thấy chiếc xe máy điện màu đen biển số 29MĐ- 006.38 bị đổ nằm nghiêng phải trên mặt đường ở bên trong dưới gầm xe rơ móoc và 02 người nằm bất tỉnh, T biết là 02 người đã chết. Sau đó, Nguyễn Văn T đã đến Công an xã C, huyện P đầu thú.

Hậu quả: 02 người đã bị tử vong là cháu Phan Tuấn H1 nằm ngang với Rơ moóc phần đầu bị bánh sau cùng của Rơ moóc chèn qua đầu và cháu Phan Thị Thanh H nằm ngửa ngang giữa hai hàng bánh xe số 1 và số 2 bên phải tính từ đuôi xe rơ moóc, xe máy điện biển số 29MĐ- 006.38 bị hư hỏng.

Nguyên nhân: Tại hiện trường xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường trục đi vào thôn C, xã C, huyện P, TP Hà Nội cách cổng UBND xã C khoảng 20m. Một đầu nối với đê Sông N, một đầu vào thôn C, xã C. Đường trải

bê tông rộng 5,55m bề mặt bằng phẳng không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất. Lấy tâm lối vào cổng UBND xã C làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải theo hướng thôn C, xã C, huyện P, TP Hà Nội đi Sông N làm chuẩn để đo vẽ vị trí các dấu vết. Xe ô tô đầu kéo biển số: 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc biển số: 15R - 078.13 đỗ đầu xe hướng thôn C, xã C, huyện P, TP Hà Nội, đuôi xe hướng đê sông N. Bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 2,1m; Bánh ngoài cùng bên trái trục bánh thứ 2 tính từ đầu xe cách mép đường chuẩn là 1,8m; Bánh ngoài cùng bên trái trục bánh cuối cùng tính từ đầu xe cách mép đường chuẩn là 1,88m. Đo từ trục bánh trước bên trái tới điểm mốc tâm lối vào UBND xã C là 25,3m. Xe máy điện biển số: 29MĐ4 - 006.38, bánh sau của xe bị bánh sau cùng bên trái của xe ô tô đầu kéo biển số: 15C- 219.25 kéo theo rơ móoc biển số: 15R- 078.13 đè lên, tâm bánh cách mép đường chuẩn là 2,5m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 3,24m. Vị trí nạn nhân Phan Tuấn H1 nằm trong gầm xe biển số: 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc biển số: 15R - 078.13, nằm sau cạnh xe máy điện biển số: 29MĐ4 - 006.38. Đầu nạn nhân H1 cách mép đường chuẩn là 3,8m. Vị trí Phan Thị Thanh H nằm ngửa ở phần mép đường bên trái theo hướng thôn C, xã C - Đê Sông N, đầu hướng đê sông N, chân hướng thôn C. Đo từ vị trí đầu nạn nhân H tới mép đường chuẩn là 05m, tới bánh sau cùng bên phải xe ô tô đầu kéo biển số: 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc biển số: 15R- 078.13 là 0,7m (Bút lục số 28- 30).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1207/GĐTT- TTPY ngày 18/12/2020 của Trung tâm Pháp Y Sở y tế Hà Nội kết luận: Nạn nhân Phan Thị Thanh H: Vùng ngực, bụng bị va đập, chèn ép bởi vật tày có diện tương đối rộng với lực tác động rất mạnh gây: Chấn thương ngực; Gẫy cung trước xương sườn I, II, III, bên phải và I, II bên trái; Gẫy cung bên xương sườn II, III bên phải và II, III bên trái; Hố ngực phải có 320ml máu loãng lẫn máu cục; Rách tâm nhĩ phải; Dập nhu mô phổi hai bên; Chảy máu nhu mô phổi; Đứt khí quản phổi trái; Chấn thương bụng: Ổ bụng có 100ml máu; Vỡ gan; Dập lách. Mẫu máu của nạn nhân Phan Thị Thanh H giám định: Không có Ethanol. Âm tính với Morphine, Codein, Cocain, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phan Thị Thanh H tử vong do Đa chấn thương; Chấn thương ngực, bụng mức độ rất nặng (Bút lục số 58- 60).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1208/GĐTT- TTPY ngày 18/12/2020 của Trung tâm Pháp Y Sở y tế Hà Nội kết luận Nạn nhân Phan Tuấn H1: Vùng đầu, mặt bị va đập, chèn ép bởi vật tày có diện tương đối rộng với lực tác động rất mạnh gây: Biến dạng vùng đầu, thái dương trái; Rách da vùng trán đỉnh trái kích thước 15cm x 10cm; Vỡ phức tạp xương vòm sọ và sương nền sọ; Tổ chức não thoát ra ngoài qua vết vỡ xương, còn một phần tổ chức não, tiểu não dập nát trong hộp sọ; Biến dạng đại não; Dập não, dập tiểu não; Mất liên tục cấu trúc mô học của não, tiểu não; Gẫy xương hàm trên. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phan Tuấn H1 tử vong do Đa chấn thương; Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt mức độ rất nặng (Bút lục số 61- 62).

Tại Bản kết luận giám định số 925/KL-PC09-Đ3 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố hà Nội, kết luận: Dấu vết va chạm phù hợp giữa các phương tiện: Dấu vết trượt xước mất bụi đất, xước sơn màu xanh, bám dính chất màu đen (dạng sơn) trên diện (23 x 3)cm tại mặt ngoài bên phải thanh cản phía

sau rơ móoc biển số: 15R - 078.13 đuôi xe ô tô biển số 15C- 219.25, chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) trên diện (21 x 1)cm tại mặt ngoài phía trước phía trên giỏ đèo hàng trước xe máy điện biển số: 29MĐ - 006.38, chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên (Bút lục số 77).

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện P, TP Hà Nội kết luận: Xe máy điện biển số: 29MĐ4-006.38, giá trị thay thế,sửa chữa tài sản bị thiệt hại là: 570.000đ (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào hiện trường, dấu vết để lại trên các phương tiện và kết quả giám định đã xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của lái xe ô tô Nguyễn Văn T đi không chú ý quan sát phía sau, không có tín hiệu đèn, điều khiển xe đi lùi không đảm bảo an toàn.

Về vật chứng: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã quyết định tạm giữ của Công ty D chỉ địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng do anh Cao Việt H3, sinh năm 1981 trú tại Lô 3E, L, H, Hải Phòng làm giám đốc: xe ô tô đầu kéo biển số: 15C- 219.25 kéo theo rơ móoc 15R- 078.13; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 Giấy thế chấp ngân hàng; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS; 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe ô tô đầu kéo 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc 15R- 078.13 và 01 xe máy điện biển số: 29MĐ4 - 006.38 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1979, trú tại thôn Q, xã C, huyện P, TP Hà Nội để tiến hành điều tra. Đến ngày 06/02/2021, cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc 15R- 078.13; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 Giấy thế chấp ngân hàng ; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô đầu kéo 15C-219.25 cho Công ty D; ngày 07/02/2021 trả Xe máy điện biển số: 29MĐ4 - 006.38 cho anh Nguyễn Văn V.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị can Nguyễn Văn T đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong về trách nhiệm dân sự cho gia đình các nạn nhân Phan Thị Thanh H và Phan Tuấn H1 với tổng số tiền 450.000.000đ (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng);* gia đình các nạn nhân Phan Thị Thanh H và Phan Tuấn H1 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nữa và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bản thân đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 26/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ tạm giam 10/12/2020; Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 2 đến 3 năm.

Bị đơn dân sự trình bày: Giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cơ quan điều tra, công ty không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 200.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại; đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người liên quan trình bày: Giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cơ quan điều tra, không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 250.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại mà cho bị cáo để bồi thường; đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10/12/2020, sau khi giao hàng xong Nguyễn Văn T điều khiển xe xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 219.25 kéo theo Rơ móoc biển số 15R - 078.13 theo hướng Đê Sông N - UBND xã C để quay đầu xe đi về Hải Phòng nhưng không có chỗ quay đầy xe ô tô, nên T đã điều khiển xe ô tô đi lùi theo hướng UBND xã C - đi ra bờ sông Đê N Hà Nội. Khi đến đoạn đường thôn C, xã C, huyện P, Hà Nội, T không chú ý quan sát phía sau, không có tín hiệu bật đèn xi nhan cảnh báo, không có người ở phía dưới đường xi nhan cảnh báo nhưng T đã điều khiển xe ô tô đi lùi theo hướng UBND xã C - đi ra bờ Đê Sông N làm xe ô tô đầu kéo đã đâm va vào xe máy điện do cháu Phan Thị Thanh H điều khiển.

Hậu quả: Hai cháu Phan Thị Thanh H và Phan Tuấn H1 bị tử vong tại hiện trường.

Nguyên nhân: do lái xe ô tô Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đi lùi xe không đảm bảo an toàn.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 02 người đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo T ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo T hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình cháu Phan Thị Thanh H và Phan Tuấn H1. Đại diện gia đình cháu H và cháu H1 không yêu cầu bồi thường gì nữa nên không xét.

[4]. Về vật chứng:

Ngày 06/02/2021, cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 15C - 219.25 kéo theo rơ móoc 15R- 078.13 và các giấy tờ liên quan cho Công ty D; ngày 07/02/2021 trả xe máy điện biển số: 29MĐ4 - 006.38 cho anh Nguyễn Văn V nên Tòa không xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 04 (Bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 03 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Trí Tuyển

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.